

**THÔNG BÁO TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỐI VỚI CÁC ĐỀ  
TÀI NGHIÊN CỨU, DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM THỰC HIỆN  
NĂM 2023 CỦA TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu v/v phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để các tổ chức và cá nhân quan tâm, có đủ năng lực và điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn, như sau:

**I. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
1.	Đề tài: Nghiên cứu đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp hiệu quả, bền vững nhằm khắc phục hiện tượng bồi lấp các cửa sông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	<b>Mục tiêu</b> Nghiên cứu đánh giá thực trạng, nguyên nhân, và các tác động của hiện tượng bồi lấp luồng, khu vực cửa của các cửa sông Bến Lội, Lộc An, Cửa Lấp và đề xuất các giải pháp tổng thể nhằm khắc phục hiện tượng bồi lấp luồng, khu vực cửa của các cửa sông Bến Lội, Lộc An, Cửa Lấp, đảm bảo ổn định hình thái các bờ biển lân cận. <b>Nội dung</b> - Điều tra thu thập tài liệu ảnh vệ tinh, các tài liệu, khảo sát bổ sung số liệu địa hình đáy biển, điều kiện thủy, hải văn (sóng, gió, dòng chảy, mực nước, bùn cát, v.v.) khu vực nghiên cứu. - Nghiên cứu đánh giá thực trạng, nguyên nhân, và các tác động của hiện tượng bồi lấp luồng, khu vực cửa của các cửa sông Bến Lội, Lộc An và Cửa Lấp, xói lở bờ biển lân	- Báo cáo tổng hợp về thu thập tài liệu, khảo sát bổ sung số liệu khu vực nghiên cứu. - Báo cáo đánh giá thực trạng, nguyên nhân và các tác động của hiện tượng bồi lấp luồng, khu vực cửa của các cửa sông Bến Lội, Lộc An và Cửa Lấp, và hiện tượng xói lở bờ biển lân cận các cửa sông đã được chỉnh trị. - Báo cáo nhóm các giải pháp tổng thể nhằm khắc phục hiện tượng bồi lấp luồng và khu vực cửa của các cửa sông Bến Lội, Lộc An và Cửa Lấp. - Báo cáo đánh giá hiệu quả về kỹ thuật và kinh tế các giải pháp được đề xuất. - Báo cáo tổng kết đề tài. - 02 bài báo khoa học được

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>cận các cửa sông đã được chỉnh trị từ số liệu thu thập, đo đạc bổ sung và bằng mô hình toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất và đánh giá hiệu quả các giải pháp tổng thể nhằm khắc phục hiện tượng bồi lấp luồng, khu vực cửa Bến Lội, Lộc An và Cửa Lấp, đảm bảo ổn định hình thái các bờ biển lân cận.</li> </ul>	<p>đăng trên tạp chí chuyên ngành.</p>
2.	<p>Đề tài: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo kính ngắm ảnh nhiệt tích hợp đo xa laser sử dụng cho pháo 85-D44 ứng dụng tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>	<p><b>Mục tiêu</b> Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thành công kính ngắm ảnh nhiệt tích hợp đo xa laser sử dụng cho pháo 85-D44 ứng dụng tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát, nghiên cứu tổng quan các loại kính ngắm ảnh nhiệt tích hợp đo xa laser trong và ngoài nước, nguyên lý hoạt động của khí tài ảnh nhiệt, khí tài đo xa laser, xây dựng chỉ tiêu chiến kỹ thuật cho sản phẩm.</li> <li>- Nghiên cứu bảng bắn và quỹ đạo đường đạn của pháo 85-D44; thiết kế các loại kính vạch cho kính ngắm ảnh nhiệt tích hợp đo xa laser.</li> <li>- Thiết kế, chế tạo cơ khí tổng thể cho kính ngắm ảnh nhiệt, cơ khí gá lắp kính lên pháo 85-D44 đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.</li> <li>- Nghiên cứu thiết kế chế tạo mạch điện tử, phần mềm tích hợp các thuật toán xử lý cho việc tích hợp đo xa laser với kính ngắm ảnh nhiệt.</li> <li>- Nghiên cứu áp dụng các giải pháp chống ăn mòn, giải pháp nhiệt đới hóa cho sản phẩm phù hợp với điều kiện môi trường tại Bà Rịa-Vũng Tàu.</li> <li>- Nghiên cứu, thiết kế quang học, cơ khí và điện tử.</li> <li>- Gia công, chế tạo chi tiết quang học, cơ khí và điện tử.</li> <li>- Lắp ráp, hiệu chỉnh và đo kiểm các thông số kỹ thuật, các bài kiểm tra tĩnh trong phòng thí nghiệm theo các tiêu chuẩn về độ bền đã đăng ký.</li> <li>- Thử nghiệm, bắn đạn thật và áp dụng thử tại BCHQS tỉnh.</li> <li>- Bàn giao, huấn luyện cho BCHQS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ chỉ tiêu kỹ thuật của sản phẩm.</li> <li>- 02 Bộ kính ngắm ảnh nhiệt tích hợp đo xa laser sử dụng cho pháo 85-D44 phù hợp các yêu cầu về tính năng kỹ thuật.</li> <li>- Bộ bản vẽ thiết kế quang học, cơ khí, điện tử thiết kế sản phẩm.</li> <li>- Bộ tài liệu thuyết minh kỹ thuật, tập huấn và hướng dẫn sử dụng.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	
3.	Đề tài: Nghiên cứu đánh giá và thí điểm hệ thống thu gom rác trôi dạt vào bờ biển thành phố Vũng Tàu.	<p><b>Mục tiêu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá thực trạng và đặc điểm rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Phân tích, đánh giá nguyên nhân, cơ chế và đề xuất giải pháp quản lý và công nghệ nhằm giảm thiểu hiện tượng rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Đề xuất và xây dựng thí điểm hệ thống thu gom rác trôi dạt cho một đoạn bờ biển thuộc Bãi Trước, thành phố Vũng Tàu nhằm đảm bảo mỹ quan, môi trường và phát triển các hoạt động du lịch.</li> </ul> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kế thừa, thực địa, thu thập tài liệu (ảnh vệ tinh, các tài liệu đã có trước đây, v.v.), khảo sát bổ sung số liệu địa hình đáy biển, điều kiện thủy, hải văn (sóng, gió, dòng chảy, mực nước, v.v.), thực địa khu vực nghiên cứu.</li> <li>- Nghiên cứu đánh giá thực trạng và đặc điểm, nguyên nhân rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu từ số liệu thu thập, thực địa và đo đạc bổ sung.</li> <li>- Xây dựng mô hình toán nhằm mô phỏng điều kiện thủy, hải văn, động lực học của khu vực nghiên cứu.</li> <li>- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý và công nghệ nhằm giảm thiểu hiện tượng rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Nghiên cứu và xây dựng thí điểm hệ thống thu gom rác trôi dạt cho một đoạn bờ biển thuộc Bãi Trước, thành phố Vũng Tàu nhằm đảm bảo mỹ quan, môi trường và phát triển các hoạt động du lịch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ số liệu điều tra, thực địa, thu thập về điều kiện tự nhiên, thủy hải văn, địa hình đáy khu vực nghiên cứu.</li> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng và đặc điểm, nguyên nhân rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Báo cáo kết quả mô phỏng điều kiện thủy, hải văn, động lực học của khu vực nghiên cứu.</li> <li>- Bộ các giải pháp đề xuất về quản lý và công nghệ nhằm giảm thiểu hiện tượng rác trôi dạt vào bờ biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- 01 hệ thống thu gom rác thí điểm cho một đoạn bờ biển (dài khoảng 1500 m) thuộc Bãi Trước, thành phố Vũng Tàu. Hệ thống này có thể được lắp đặt dễ dàng, vận hành đơn giản, đảm bảo lưu thông, neo đậu của tàu thuyền và có khả năng thu gom khoảng 90% lượng rác trôi dạt vào bờ.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
4.	Đề tài: Nghiên cứu, xây dựng thí điểm Hệ thống phao tiêu di chuyển tự động theo thủy triều khoan vùng an	<p><b>Mục tiêu</b></p> <p>Xây dựng một hệ thống phao tiêu di động theo thủy triều khoan vùng an toàn bãi tắm nhằm đảm bảo an toàn cho người tắm biển.</p> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập các dữ liệu có liên quan,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích, khảo sát điều kiện, thủy văn, dòng chảy, thủy triều và ao xoáy tại Bãi Sau, Thành phố Vũng Tàu.</li> <li>- Bản đồ thể hiện giải pháp phao tiêu di chuyển tự động</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
	toàn bãi tắm.	<p>khảo sát bổ sung và phân tích, đánh giá điều kiện, thủy, hải văn (dòng chảy, thủy triều và ao xoáy, v.v.) tại Bãi Sau, Tp. Vũng Tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích đánh giá và đề xuất giải pháp phao tiêu di chuyển tự động cho các khu vực bãi tắm công cộng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Thiết kế, xây dựng thí điểm mô hình phao tiêu di chuyển tự động theo quy luật thủy triều dài 450-500m và lắp đặt tại Bãi Sau, Thành phố Vũng Tàu gồm các tính năng có đèn, còi, cờ hiệu để cảnh báo.</li> <li>- Xây dựng bản đồ thông tin bãi tắm công cộng của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và ứng dụng hỗ trợ quản lý, hiển thị thông tin bãi tắm, thời tiết, thủy văn.</li> <li>- Đào tạo, hướng dẫn vận hành và bảo trì hệ thống phao tiêu di động.</li> </ul>	<p>cho các khu vực bãi tắm công cộng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu kỹ thuật thiết kế hệ thống phao tiêu.</li> <li>- 01 hệ thống phao tiêu dài 450-500m tại Bãi Sau, Tp. Vũng Tàu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tính năng.</li> <li>- Bộ bản đồ thông tin bãi tắm công cộng của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và ứng dụng quản lý.</li> <li>- Bộ tài liệu hướng dẫn vận hành và bảo trì hệ thống.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
5.	<p>Đề tài: Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ áp dụng tuần hoàn sinh học và sử dụng Oxy lỏng để sản xuất giống và nuôi cá mú lai (♀ cá mú cạp: Epinephelus fuscoguttatus X ♂ cá mú nghệ: E. lanceolatus) sạch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm với điều kiện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p>	<p><b>Mục tiêu chung:</b> Xây dựng qui trình sản xuất giống và mô hình nuôi thương phẩm cá mú lai (cá mú trên châu) bằng hệ thống tuần hoàn sinh học kết hợp Oxy lỏng nhằm tăng năng suất, cá sạch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm ở điều kiện tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng thành công qui trình vận hành điều tiết nước tuần hoàn, kết hợp sử dụng Oxy lỏng để sản xuất được 60.000 con giống cỡ 7-8 cm, sạch các bệnh thông thường và bệnh do Irridovirus.</li> <li>- Xây dựng thành công qui trình vận hành điều tiết nước tuần hoàn, kết hợp sử dụng Oxy lỏng để nuôi thương phẩm cá mú đạt năng suất 22 kg/m<sup>3</sup>, đạt tỷ lệ sống &gt; 70%, hệ số thức ăn FCR từ 2,5-3,0.</li> <li>- Xây dựng thành công mô hình nuôi thương phẩm cá mú lai trong hệ thống tuần hoàn kết hợp oxy lỏng qui mô gia đình: năng suất 22 kg/m<sup>3</sup>, đạt tỷ lệ sống &gt; 70%, hệ số thức ăn FCR từ 2,5-3,0 sản lượng 2.200 kg/vụ (14-16 tháng) đảm bảo vệ sinh an toàn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá mú lai trong hệ thống nước tuần hoàn, sử dụng Oxy lỏng đạt các chỉ tiêu chủ yếu sau: tỷ lệ thành thực &gt; 75%; tỷ lệ thụ tinh đạt &gt; 75%; tỷ lệ nở đạt &gt; 75%; Tỷ lệ sống từ cá bột lên cá hương 2,5-3cm đạt &gt; 5%; tỷ lệ sống từ cá hương lên cá giống 7-8 cm đạt &gt; 75 %; sản xuất được 60.000 con cá giống cỡ 7-8cm, sạch các bệnh thông thường và bệnh Irridovirus.</li> <li>- Quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm cá mú lai sử dụng thức ăn công nghiệp trong hệ thống tuần hoàn kết hợp oxy lỏng, đạt các chỉ tiêu: tỷ lệ sống từ cá giống (7-8cm) lên cá thương phẩm (1kg -1,5kg/con) đạt &gt; 70%; hệ số thức ăn FCR từ 2,5-3,0; thời gian nuôi từ 14-16 tháng; năng suất đạt 22 kg/m<sup>3</sup>;</li> <li>- Mô hình nuôi thương phẩm cá mú lai sử dụng thức ăn</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng chuỗi liên kết nơi nuôi và nơi tiêu thụ hiệu quả, ổn định.</li> </ul> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện qui trình kỹ thuật sản xuất giống cá mú lai sạch các loại bệnh thông thường và bệnh do Irridovirus trong hệ thống tuần hoàn, bổ sung Oxy lỏng.</li> <li>- Xây dựng qui trình vận hành hệ thống tuần hoàn và sử dụng Oxy lỏng trong sản xuất giống.</li> <li>- Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá mú lai trong hệ thống tuần hoàn kết hợp oxy lỏng sử dụng thức ăn công nghiệp.</li> <li>- Xây dựng qui trình vận hành hệ thống tuần hoàn và sử dụng Oxy lỏng trong nuôi thương phẩm qui mô hộ gia đình (1 đơn nguyên).</li> <li>- Tập huấn kỹ thuật nuôi cho người dân.</li> </ul>	<p>công nghiệp; năng suất đạt 22 kg/m<sup>3</sup>, sản lượng 2.200kg/vụ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và truy xuất được nguồn gốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất phương án xây dựng chuỗi liên kết nơi nuôi và nơi tiêu thụ (nhà hàng, siêu thị)</li> <li>- Tập huấn kỹ thuật nuôi thương phẩm cá mú lai trong hệ thống tuần hoàn sử dụng thức ăn công nghiệp cho 15-20 hộ nuôi trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
6.	<p>Dự án SXTN: Xây dựng mô hình sản xuất bơ VietGAP ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý chậm chín trên cây và kéo dài thời gian bảo quản sau thu hoạch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p>	<p><b>Mục tiêu chung</b></p> <p>Nâng cao chất lượng và giá trị kinh tế trái bơ, góp phần phát triển bền vững cây bơ hướng đến canh tác hữu cơ theo chủ trương phát triển nền nông nghiệp sinh thái gắn với du lịch của tỉnh.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình canh tác bơ VietGAP sử dụng chế phẩm nano SiO<sub>2</sub> sinh học, Oligochitosan-Zn<sup>2+</sup>, ... kéo dài thời gian thu hoạch trên vườn từ 20 - 25 ngày, năng suất thương phẩm ≥ 5% so với canh tác truyền thống.</li> <li>- Xây dựng quy trình xử lý bơ sau thu hoạch bằng chế phẩm Oligochitosan-CaCl<sub>2</sub>-I<sub>2</sub>, ... nhằm kéo dài thời gian bảo quản khoảng 10 - 15 ngày, giảm thất thoát năng suất ≥ 20%.</li> <li>- Xây dựng 10 ha mô hình sản xuất bơ VietGAP kết hợp xử lý chậm chín kéo dài thời gian thu hoạch và bảo quản bơ.</li> <li>- Xây dựng được chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản và tiêu thụ bơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng canh tác, thu hoạch, bảo quản, và tiêu thụ bơ của tỉnh.</li> <li>- Quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm Oligochitosan-Zn<sup>2+</sup> và Oligochitosan-CaCl<sub>2</sub>-I<sub>2</sub>, quy mô 200 lít/m<sup>3</sup>.</li> <li>- Quy trình canh tác bơ VietGAP sử dụng chế phẩm nano SiO<sub>2</sub> sinh học, Oligochitosan-Zn<sup>2+</sup>, ... làm chậm chín, kéo dài thời gian thu hoạch bơ trên vườn khoảng 20 - 25 ngày, năng suất thương phẩm ≥ 5% so với truyền thống.</li> <li>- Quy trình bảo quản bơ sau thu hoạch kéo dài thời gian khoảng 10 - 15 ngày, giảm thất thoát năng suất ≥ 20% so với bảo quản truyền thống, chất lượng giảm ≤ 10% so với bơ chín thông thường.</li> <li>- 2 mô hình sản xuất bơ VietGAP với quy mô 10 ha áp dụng công nghệ của dự án</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát và phân tích hiện trạng canh tác, thu hoạch, bảo quản và tình hình thiêu thụ bơ trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm Oligochitosan-Zn<sup>2+</sup> xử lý bơ trước thu hoạch và chế phẩm Oligochitosan-CaCl<sub>2</sub>-I<sub>2</sub> bảo quản bơ sau thu hoạch, quy mô 200 lít/mẻ.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình canh tác bơ VietGAP sử dụng chế phẩm sinh học nano SiO<sub>2</sub> sinh học, Oligochitosan-Zn<sup>2+</sup>, ... kéo dài thời gian thu hoạch bơ trên vườn.</li> <li>- Xây dựng quy trình xử lý Oligochitosan-CaCl<sub>2</sub>-I<sub>2</sub>, ... kéo dài thời gian bảo quản sau thu hoạch bơ.</li> <li>- Xây dựng mô hình sản xuất bơ VietGAP kết hợp xử lý chậm chín kéo dài thời gian thu hoạch và bảo quản bơ.</li> <li>- Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản và tiêu thụ bơ.</li> <li>- Tập huấn, nâng cao năng lực sản xuất bơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>cho hiệu quả kinh tế <math>\geq 10\%</math>, kéo dài thời gian thu hoạch trên vườn 20 - 25 ngày và kéo dài thời gian bảo quản sau thu hoạch 10 – 15 ngày so với bảo quản truyền thống.</li> <li>- Xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản đến tiêu thụ bơ tại 1 - 2 THT/HTX.</li> <li>- 200 lượt học viên được tập huấn 3 quy trình kỹ thuật của dự án và 300 tài liệu kỹ thuật được cung cấp cho các học viên và tổ chức ngành nông nghiệp của tỉnh.</li> <li>- Bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
7.	<p>Đề tài: Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi Ruồi lính đen (<i>Hermetia illucens</i>) để xử lý chất thải nông nghiệp và sản xuất thức ăn chăn nuôi/thủy sản ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	<p><b>Mục tiêu chung</b>          Xây dựng mô hình nuôi ấu trùng Ruồi lính đen để thay thế nguồn đạm cá đang dần khan hiếm cho vật nuôi và thủy sản, góp phần khuyến cáo cho việc sử dụng ấu trùng ruồi lính đen làm thức ăn cho vật nuôi và thủy sản nhằm mang lại lợi ích kinh tế cho người chăn nuôi, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực ô nhiễm môi trường từ phụ phẩm trong sản xuất nông nghiệp.</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra hiện trạng nuôi và sử dụng Ruồi lính đen cho vật nuôi và thủy sản trên địa bàn tỉnh BR - VT.</li> <li>- Đề xuất giải pháp để cải thiện qui trình nuôi và sử dụng ruồi lính đen ở trang trại và hộ nông dân bằng một hệ thống sản xuất nông nghiệp công nghệ cao bền vững tối ưu.</li> <li>- Xây dựng qui trình chăn nuôi ấu trùng ruồi lính đen bằng phụ phế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng việc nuôi và sử dụng ruồi lính đen cho vật nuôi và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Quy trình chăn nuôi ấu trùng Ruồi lính đen bằng phụ phế phẩm nông nghiệp và chất thải của vật nuôi gây ô nhiễm môi trường.</li> <li>- Quy trình chế biến lưu trữ ấu trùng Ruồi lính đen để làm thức ăn trong khẩu phần nuôi thủy sản.</li> <li>- 6 mô hình tại một số xã của 2 huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>phẩm nông nghiệp và chất thải vật nuôi gây ô nhiễm môi trường và qui trình chế biến, lưu trữ ấu trùng ruồi lính đen để làm thức ăn trong khẩu phần nuôi thủy sản.</p> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra hiện trạng, kỹ thuật, năng suất và nguồn cung chất thải hữu cơ cho chăn nuôi Ruồi lính đen trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Nghiên cứu, xây dựng quy trình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trong chăn nuôi Ruồi lính đen qua việc sử dụng tối ưu phụ phế phẩm nông nghiệp và chất thải vật nuôi gây ô nhiễm môi trường. Nghiên cứu và xây dựng qui trình chế biến, lưu trữ ấu trùng Ruồi lính đen để làm thức ăn trong khẩu phần nuôi thủy sản.</li> <li>- Triển khai thí điểm 6 mô hình chăn nuôi Ruồi lính đen tại một số xã của 2 huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Đào tạo, tập huấn chuyên giao kỹ thuật cho kỹ thuật viên và nông dân.</li> </ul>	
8.	<p>Đề tài: Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp kỹ thuật theo hướng tuần hoàn cho các trang trại chăn nuôi (quy mô hộ dân) tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p>	<p><b>Mục tiêu chung</b></p> <p>Nghiên cứu, đề xuất và triển khai thí điểm các giải pháp xử lý chất thải có ứng dụng các kỹ thuật thông minh (công nghệ 4.0 đơn giản) và tuần hoàn, tái sử dụng các dòng thải tại chỗ nhằm ngăn ngừa ô nhiễm và tạo ra lợi ích kinh tế bổ sung cho các hộ dân có chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <p><b>Mục tiêu cụ thể</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được hiện trạng phát thải và tác động đến môi trường của các trại chăn nuôi quy mô nông hộ và hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Đề xuất được mô hình xử lý chất thải cho các hộ dân có hoạt động chăn nuôi, ứng dụng các kỹ thuật thông minh nhằm kiểm soát ô nhiễm và tuần hoàn chất thải.</li> </ul> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng phát thải, các tác động ảnh hưởng đến môi trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá hiện trạng và tác động đến môi trường của các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ/nông hộ và hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Bộ giải pháp gồm các kỹ thuật thông minh trong xử lý ô nhiễm, thu hồi tài nguyên tại chỗ, chế phẩm sinh học mới xử lý chất thải tạo ra lợi ích kinh tế trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Xây dựng được 02 mô hình có áp dụng các giải pháp kỹ thuật: các kỹ thuật thông minh trong xử lý ô nhiễm, kỹ thuật thu hồi tài nguyên tại chỗ, ứng dụng chế phẩm sinh học mới xử lý chất thải gia tăng thu nhập cho hộ dân có hoạt động chăn nuôi ở khu vực nông thôn.</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<p>từ các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ/nông hộ và các hoạt động công - nông nghiệp khác có ảnh hưởng đến các giải pháp tuần hoàn chất thải ở khu vực nông thôn tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Nghiên cứu đề xuất các mô hình tuần hoàn cho trại chăn nuôi quy mô nông hộ, có ứng dụng các giải pháp và kỹ thuật thông minh trong việc tuần hoàn chất thải, kiểm soát ô nhiễm và thu hồi tài nguyên tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Triển khai thí điểm 02 mô hình có áp dụng các giải pháp kỹ thuật như: kỹ thuật thông minh (công nghệ 4.0); kỹ thuật tuần hoàn, tái sử dụng các dòng thải tại chỗ và ứng dụng chế phẩm sinh học mới xử lý chất thải tạo ra lợi ích kinh tế bổ sung cho hộ dân có hoạt động chăn nuôi ở khu vực nông thôn tại 02 huyện (Xuyên Mộc, Châu Đức) tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</p> <p>- Tổ chức tập huấn, chuyên giao kỹ thuật xử lý chất thải tại địa điểm triển khai nhằm nhân rộng mô hình.</p>	<p>- Báo cáo tổng kết đề tài.</p> <p>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</p>
9.	Đề tài: Đánh giá các chỉ tiêu Khoa học và Công nghệ tác động vào chỉ số TFP của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - Đề xuất các giải pháp	<p><b>Mục tiêu</b> Đánh giá thực trạng các chỉ tiêu chính về Khoa học và Công nghệ (KH&amp;CN) và Đổi mới sáng tạo (ĐMST) của Bà Rịa – Vũng Tàu tác động chỉ số TEP của tỉnh- Đề xuất giải pháp nâng cao chỉ số TFP trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu qua góc độ KH&amp;CN.</p> <p><b>Nội dung</b></p> <p>- Đánh giá thực trạng các chỉ tiêu chính về KH&amp;CN và ĐMST của tỉnh và của các ngành kinh tế chủ lực.</p> <p>- Đánh giá về tiềm lực KH&amp;CN của các doanh nghiệp trong các ngành kinh tế chủ lực</p> <p>- Đánh giá thực trạng TFP chung và của các ngành kinh tế chủ lực của tỉnh;</p> <p>- Đánh giá về tác động của hoạt động KH&amp;CN và ĐMST đến TFP của tỉnh và của các ngành kinh tế chủ lực</p>	<p>- Báo cáo tổng kết đề tài, bao gồm: Báo cáo tóm tắt, báo cáo tổng hợp.</p> <p>- Bộ dữ liệu phục vụ cho việc phân tích tác động của hoạt động KH&amp;CN và ĐMST đến kinh tế - xã hội của tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu giai đoạn 2015-2020.</p> <p>- Bộ phiếu điều tra thu thập thông tin của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Báo cáo nhanh tóm gọn của đề tài thông qua infographic.</p> <p>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</p>



Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất giải pháp nâng cao chỉ số TFP trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu qua góc độ KH&amp;CN</li> </ul>	
10.	<p>Đề tài: Phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn hiện nay.</p>	<p><b>Mục tiêu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá thực trạng ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Phân tích, đánh giá nguyên nhân, cơ chế, đề xuất giải pháp nhằm thực hiện tốt ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> </ul> <p><b>Nội dung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, khảo sát tình hình nguyên nhân suy thoái và tình hình ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Đánh giá thực trạng, nguyên nhân suy thoái tư tưởng chính trị đạo đức và thực trạng ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Đề xuất giải pháp về cơ chế, chính sách, đạo tạo, bồi dưỡng, công tác cán bộ... và kiến nghị để tăng cường ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tiêu chí đánh giá tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị đạo đức và công tác ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng và nguyên nhân suy thoái tư tưởng chính trị đạo đức và thực trạng ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu qua nghiên cứu, tổng hợp các báo cáo và số liệu điều tra, khảo sát thực tế.</li> <li>- Báo cáo phân tích, đánh giá số liệu điều tra xã hội học về tình hình ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</li> <li>- Bộ các giải pháp đề xuất về cơ chế, chính sách, đạo tạo, bồi dưỡng, công tác cán bộ... và kiến nghị để tăng cường ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.</li> <li>- Báo cáo kỹ yếu hội thảo khoa học.</li> <li>- Dự thảo chỉ thị cho Tỉnh ủy về ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn hiện nay.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
11.	Đề tài: Ứng dụng	<b>Mục tiêu:</b>	

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
	<p>công nghệ viễn thám giám sát rác thải đại dương và xây dựng hệ thống thu gom xa bờ cho vùng biển huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng ô nhiễm rác thải đại dương ở vùng biển ven bờ và xa bờ huyện Côn Đảo.</li> <li>- Xây dựng hệ thống quản lý, giám sát rác thải đại dương ven bờ và xa bờ và mô hình theo dõi, dự báo sự di chuyển và nguồn phát sinh của rác thải đại dương tại huyện Côn Đảo.</li> <li>- Xây dựng hệ thống thu gom rác thải đại dương xa bờ nhằm giảm thiểu lượng rác đi vào bờ biển huyện Côn Đảo.</li> </ul> <p><b>Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng ô nhiễm và phân bố rác thải đại dương ở vùng biển ven bờ và xa bờ huyện Côn Đảo thông qua điều tra và ứng dụng công nghệ viễn thám và trí tuệ nhân tạo.</li> <li>- Xây dựng hệ thống quản lý và giám sát rác thải đại dương ven bờ biển huyện Côn Đảo dựa trên công nghệ viễn thám và trí tuệ nhân tạo.</li> <li>- Xây dựng mô hình theo dõi, dự báo sự di chuyển và nguồn phát sinh của rác thải đại dương trên vùng biển huyện Côn Đảo dựa trên đánh giá điều kiện thủy động lực vùng biển huyện Côn Đảo.</li> <li>- Xây dựng hệ thống thí điểm thu gom rác thải đại dương xa bờ.</li> <li>- Chuyển giao công nghệ, tập huấn sử dụng và quản lý vận hành hệ thống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hiện trạng và bản đồ phân bố rác thải đại dương ở khu vực ven bờ và xa bờ tại Côn Đảo.</li> <li>- Bộ hướng dẫn kỹ thuật sử dụng hệ thống giám sát rác thải đại dương.</li> <li>- Hệ thống thí điểm giám sát rác thải đại dương.</li> <li>- Báo cáo đánh giá điều kiện thủy động lực và mô hình dự báo sự di chuyển và nguồn phát sinh của rác thải đại dương trên vùng biển huyện Côn Đảo.</li> <li>- Hệ thống thí điểm thu gom rác thải đại dương.</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và quản lý vận hành hệ thống giám sát và thu gom rác thải đại dương.</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>
12.	<p>Đề tài: Đánh giá sức tải môi trường và đề xuất giải pháp phát triển du lịch bền vững tại huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p>	<p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tác động của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên và kinh tế, văn hoá, xã hội trên đảo.</li> <li>- Đánh giá sức tải môi trường tự nhiên và môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với phát triển du lịch trên đảo.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp ngắn hạn và dài hạn nhằm phát triển du lịch Côn Đảo bền vững, đảm bảo sức tải môi trường.</li> </ul> <p><b>Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu thập số liệu, điều tra, khảo sát và đánh giá đặc điểm tự nhiên, tài nguyên và môi trường trên đảo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ dữ liệu về đặc điểm tự nhiên, tài nguyên và môi trường và báo cáo đánh giá.</li> <li>- Báo cáo hiện trạng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, cơ sở hạ tầng và quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường tại huyện Côn Đảo.</li> <li>- Báo cáo đánh giá tác động của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên và kinh tế, văn hoá, xã hội trên đảo.</li> <li>- Báo cáo xây dựng mô hình nhằm đánh giá sức chịu tải môi trường tự nhiên và môi trường.</li> </ul>

Số TT	Tên đề tài, dự án	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu	Yêu cầu đối với sản phẩm dự kiến
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, cơ sở hạ tầng và quản lý tài nguyên thiên nhiên và môi trường tại huyện Côn Đảo.</li> <li>- Đánh giá tác động của hoạt động du lịch đến môi trường tự nhiên và kinh tế, văn hoá, xã hội trên đảo.</li> <li>- Thiết lập mô hình nhằm đánh giá sức tải môi trường tự nhiên và môi trường kinh tế, văn hóa, xã hội theo hiện trạng và Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030 và giai đoạn dài hạn đến năm 2045 gắn với phát triển du lịch trên đảo.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp ngắn hạn và dài hạn nhằm phát triển du lịch Côn Đảo bền vững, đảm bảo sức tải của môi trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>trường kinh tế, văn hóa, xã hội theo hiện trạng và Quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030 và giai đoạn dài hạn đến năm 2045.</li> <li>- Báo cáo đề xuất các giải pháp nhằm phát triển du lịch Côn Đảo bền vững, đảm bảo sức tải của môi trường .</li> <li>- Báo cáo tổng kết đề tài.</li> <li>- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành.</li> </ul>

## II. Thời gian, thủ tục nhận Hồ sơ đăng ký

### 1. Thời gian nhận Hồ sơ đăng ký

Từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2023.

### 2. Yêu cầu Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp

#### 2.1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

2.2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh (Biểu B1-1-ĐON);

2.3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH);

2.4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-3-LLTC);

2.5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

2.6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

2.7. Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-5-PHNC);

2.8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ

sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

2.9. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

2.10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các dự án SXTN cấp tỉnh phải có vốn đối ứng.

2.11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

(Các mẫu biểu liên quan có trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ <http://sokhcn.baria-vungtau.gov.vn>)

***Tất cả Hồ sơ và tài liệu liên quan (gồm 1 bản gốc và 14 bản sao) được chứa và niêm phong trong một túi hồ sơ. Thông tin bên ngoài đề nghị được ghi rõ như sau:***

- Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.
- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì, tên chủ nhiệm nhiệm vụ.
- Họ và tên cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm và danh sách những người tham gia thực hiện.
- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

### **3. Địa chỉ cơ quan nhận Hồ sơ**

#### **Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

*(Cụm B3, Khu Trung tâm hành chính - chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, số 198 đường Bạch Đằng, phường Phước Trung, TP. Bà Rịa)*

*Mọi chi tiết, xin liên hệ Phòng Quản lý khoa học và công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - điện thoại: 02543.513.024 để được hướng dẫn cụ thể.*

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng Thông tin - Điện tử tỉnh (để đăng tin);
- Trung tâm TT&UD KH&CN (để đăng tin);
- Lưu: VT, QLKH&CN.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quang Nhật**